

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Huệ và bà Trần Thị Thu Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Xuân Định - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 20/01/1993 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn É 2, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh S và bà Lư Thị L; Vợ con chưa có, hiện bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị T. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/10/2024, tạm giam từ ngày 16/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T

Địa chỉ: Thôn É 2, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại điểm cầu Trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/10/2024 Phạm Văn T một mình điều khiển xe mô tô YAMAHA biển kiểm soát 33L8-0526 đi từ nhà đến bến xe khách tại xã S,

huyện B, tỉnh Lào Cai để mua vé xe. Khoảng 09 giờ 30 phút, khi đi đến đoạn đường dân sinh song song với đường cao tốc Nội Bài, Lào Cai thuộc thôn K, xã S, huyện B thì gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện ma túy. Lúc này, do muốn có ma túy để sử dụng nên T đã hỏi người đàn ông “Anh ơi có đồ bán không, bán cho em 200”, ý hỏi mua ma túy, người này trả lời “Có”. T đưa cho người đàn ông 200.000đ, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ ma túy rồi rời đi. T cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe đi khoảng 50m thì bị tổ công tác công an phát hiện. Quá trình kiểm tra T tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói nhỏ bằng giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. T khai nhận đây là Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Biên bản mở niêm phong xác định chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của T có khối lượng là 0,349gam. Tại Kết luận giám định số 452/KL-GĐMT ngày 15/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,349gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của T là chất ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSBT ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không đề nghị. Vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau trích mẫu giám định. Sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô YAMAHA biển kiểm soát 33L8-0526 và đăng ký xe. Đề nghị trả lại cho Phạm Văn T 01 căn cước công dân và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn T khai nhận ngày 13/10/2024 bị cáo đã mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông quen biết tại thôn Khe Đền, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, sau khi mua được ma túy bị cáo cho vào túi quần bên phải đang mặc. Gói ma túy bị cáo mua có khối lượng 0,349gam được xác định là ma túy Heroine, bị cáo mua với mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Phạm Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến sa vào nghiện hút ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Theo lời khai của bị cáo T, ngày 13/10/2024 bị cáo đã mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực đường dân sinh thôn Khe Đền, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7]. Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ tổng cộng 0,349gam Heroine, cơ quan giám định đã sử dụng 0,059gam hoàn lại 0,290gam. Đây là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Khi bắt quả tang cơ quan công an có thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A05 và 01 căn cước công dân Phạm Văn T. Các tài sản này thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh, biển kiểm soát 33L8-0526 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0101815, mang tên Bùi Thị Kim Oanh. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và chị Nguyễn Thị T (bị cáo chung sống với chị T không có đăng ký kết hôn), ngày 13/10/2024 bị cáo đã sử dụng xe đi mua ma túy. Tại phiên tòa bị cáo và chị Toan đều không có ý kiến gì về chiếc xe, vì vậy Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8]. Về đề nghị của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên toà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/10/2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,290gam Heroine còn lại sau giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu, 01 mảnh giấy bạc và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được cho vào niêm phong trong bì thư in sẵn do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với Phạm Văn T tại thôn Khe Đền, xã sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 13/10/2024”.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu xanh, biển kiểm soát 33L8-0526; dung tích xi lanh 101cm³ số khung 5SD145250, số máy 5SD145250 kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0101815 mang tên Bùi Thị Kim Oanh biển số đăng ký 33L8-0526.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T: 01 căn cước công dân số 010093000627 mang tên Phạm Văn T; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A05 màu đen số IMEI 1 354035908542648.

Các vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản giao ngày 13/11/2024.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng (2);
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh

